CTCP Tasco (HNX: HUT)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	15,800 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	-3.1%	-8.1%

ROE 2024: 1.2% | +/- YoY ▲ 0.6%

DT thuần Q4/24: 10,898 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2,867 ▲ 35.7% | YoY ▲ 3,103 ▲ 39.8%

DT thuần 2024: 30,648 tỷ VNĐ | YoY ▲ 19,666 ▲ 179%

LN gộp Q4/24: 992 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 311 ▲ 45.7% | YoY ▲ 445 ▲ 81.4%

LN gộp 2024: 2,758 tỷ VNĐ | YoY ▲ 1,726 ▲ 167%

LN thuần Q4/24: 261 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 226 ▲ 654% | YoY ▲ 200 ▲ 329%

LN thuần 2024: 355 tỷ VNĐ | YoY ▲ 288 ▲ 432%

LN sau thuế Q4/24: 157 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 121 ▲ 332% | YoY ▲ 133 ▲ 561%

LN sau thuế 2024: 284 tỷ VNĐ | YoY ▲ 228 ▲ 404%

Kết quả kinh doanh

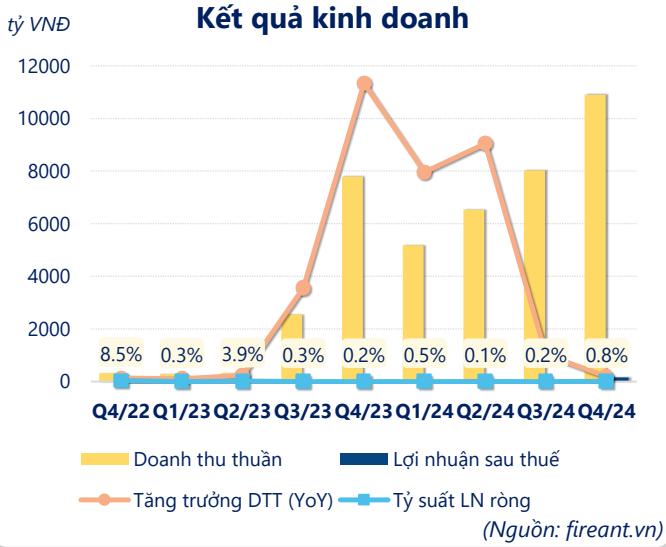

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

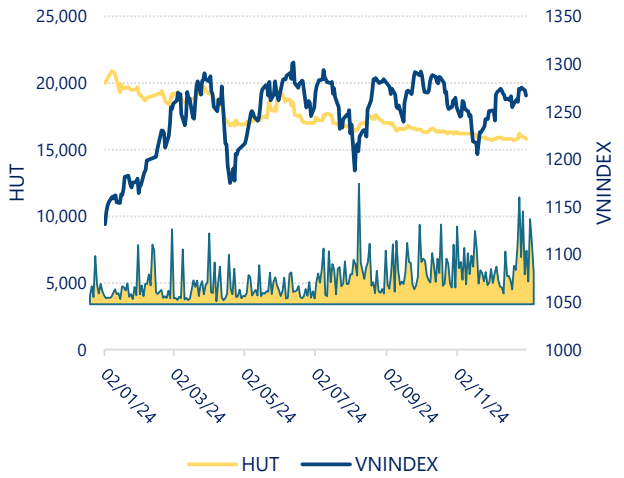

CTCP Tasco (HNX: HUT)

Tăng trưởng lợi nhuận

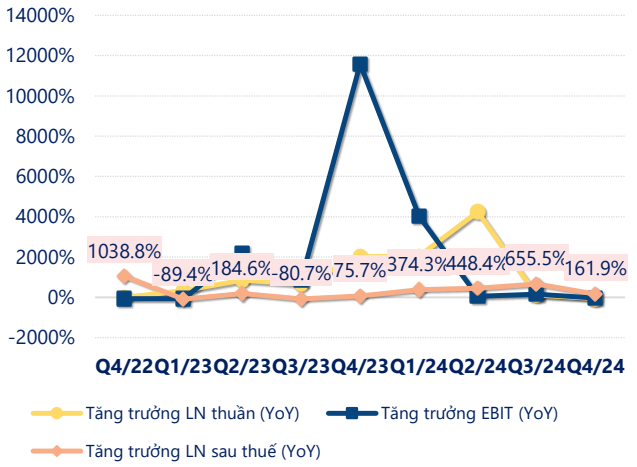

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

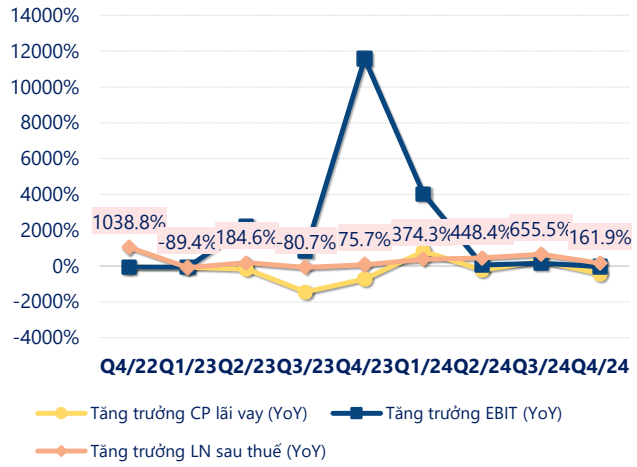

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

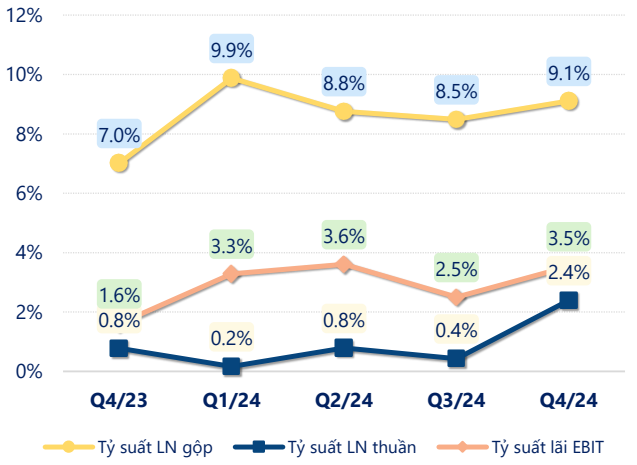

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

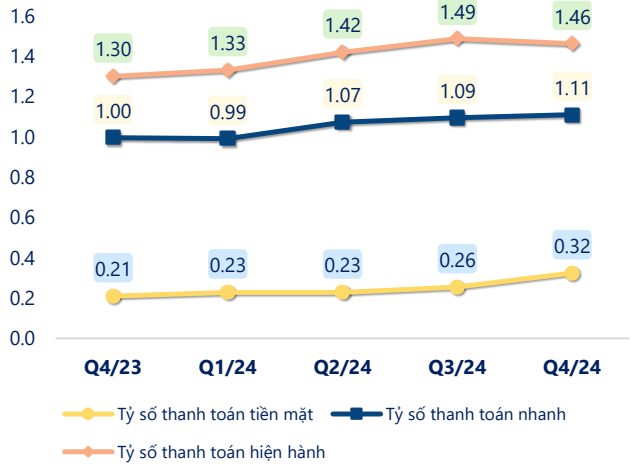

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

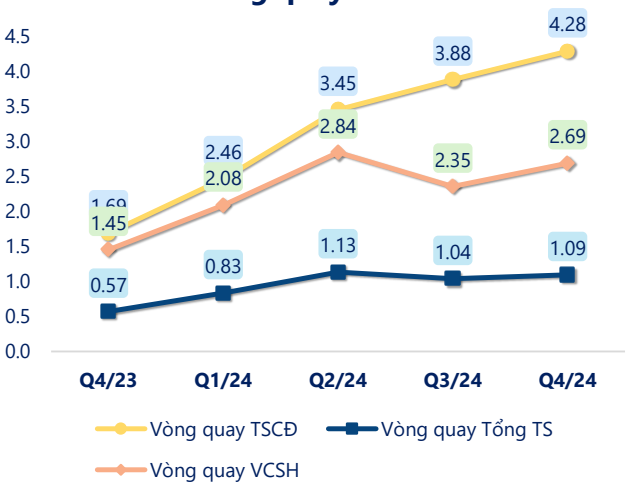

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

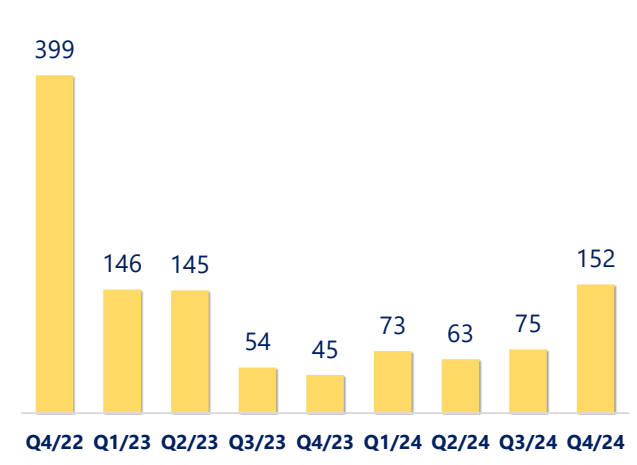

(Nguồn: fireant.vn)

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Tasco (HNX: HUT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**10,898**	**7,795**	**39.8%**	**30,648**	**10,982**	**179%**
Giá vốn hàng bán	9,905	7,248	36.7%	27,890	9,950	180%
Lợi nhuận gộp	992	547	81.4%	2,758	1,032	167%
Doanh thu HĐTC	354	284	24.6%	899	376	139%
Chi phí TC	190	128	48.1%	643	406	58.4%
Chi phí lãi vay	159	107	48.6%	600	386	55.5%
LN trong công ty LKLD	**-18.1**	**-3.42**	**-428%**	**-25.4**	**-18.6**	**-36.5%**
Chi phí bán hàng	463	288	60.9%	1,261	378	233%
Chi phí QLDN	**414**	**351**	**18.0%**	**1,372**	**538**	**155%**
LN thuần từ HĐKD	261	60.8	329%	355	66.8	432%
Lợi nhuận khác	**-34.5**	**-42.1**	**18.0%**	**37.1**	**-10.9**	**440%**
LN trước thuế	226	18.7	1110%	392	55.8	602%
Lợi nhuận sau thuế	**157**	**23.7**	**561%**	**284**	**56.3**	**404%**
LNST của CĐ cty mẹ	**87.4**	**19.1**	**358%**	**135**	**47.2**	**187%**

(Nguồn: fireant.vn)

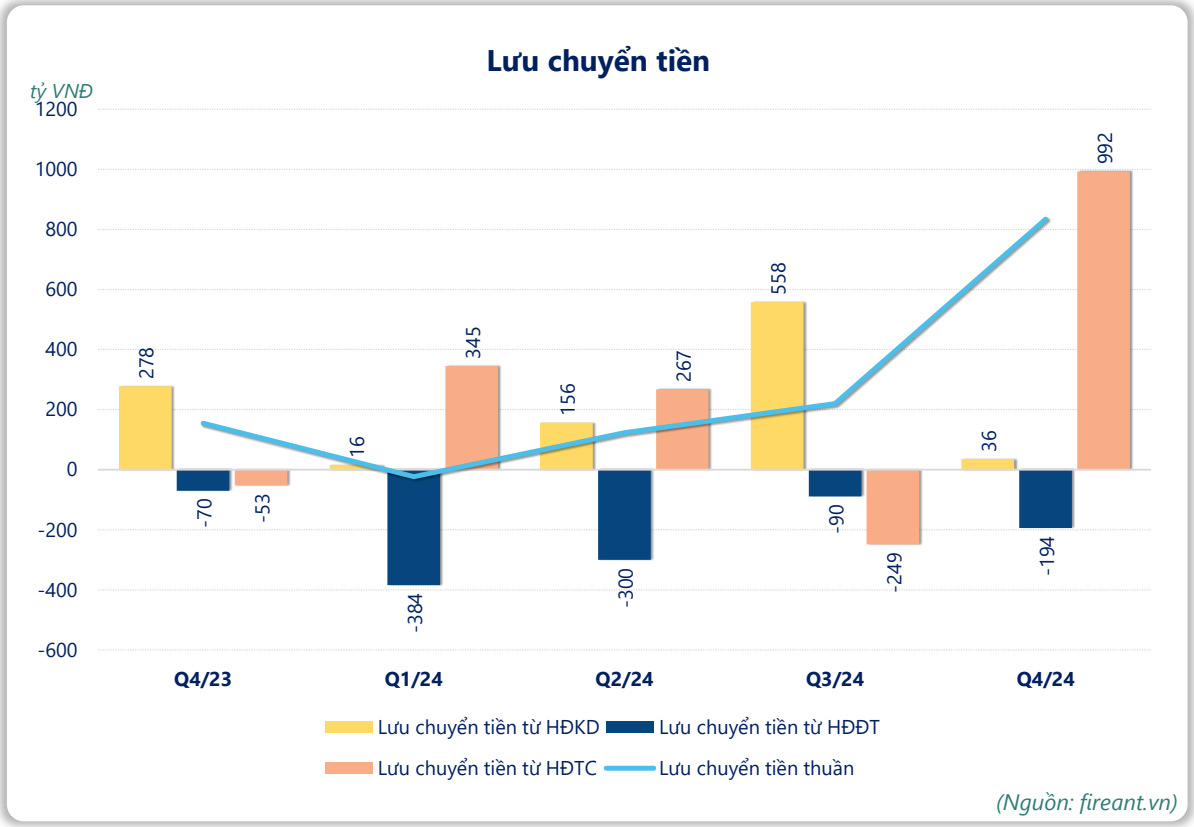

(Nguồn: fireant.vn)